

Kh·a h̄ c : **L̄ p h̄ c :** 35CTN1 **N̄m h̄ c :** 2012-2013 **ṇVHT :** 4
(60,0,0,0,0,0)
H̄ ṇT : **H̄ c ph̄Fn :** 122167312001 - KJto\$ṇ ngṇ h̄ng **H̄ c k8 :** HK02

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3572050715	35CTN1	Ng ¹ Th ¹ Kim Ái	28/12/1993				7.0	6.0		6.5	2.0	7.3	5.1	7.1	
2	3572051400	35CTN1	L ^o Th ¹ Bé	07/02/1993				8.0	9.0		8.5	2.6	8.3	5.8	8.4	
3	3572051352	35CTN1	Phan Vln ChiJh	10/09/1993				5.0	7.0		6.0	1.8	5.0	3.5	5.3	
4	3572050893	35CTN1	Nguy ^x n Th ¹ Thu Di ^x m	08/01/1993				6.0	10.0		8.0	2.4	9.3	6.5	8.9	
5	3572050884	35CTN1	Nguy ^x n Th ¹ T ¹ / ₄ Di ^x m	18/01/1993				7.0	10.0		8.5	2.6	8.8	6.2	8.7	
6	3572050872	35CTN1	L ^o Th ¹ D ¹ p	20/02/1993				5.0	10.0		7.5	2.3	8.0	5.6	7.9	
7	3572050828	35CTN1	B ¹ / ₄ Hu8nh Thanh Duy	02/02/1993				8.0	10.0		9.0	2.7	7.0	4.9	7.6	
8	3572050877	35CTN1	Ph ¹ m Duy	18/12/1992				5.0	9.0		7.0	2.1	6.8	4.8	6.9	
9	3572050869	35CTN1	Tr ¹ fn H ¹ u Di ¹ ng	07/02/1993				7.0	8.0		7.5	2.3	5.0	3.5	5.8	
10	3572051757	35CTN1	Nguy ^x n Th ¹ TuyJf H ¹ nh	18/07/1993				8.0	9.0		8.5	2.6	7.8	5.5	8.0	
11	3572050871	35CTN1	Ph ¹ m Th ¹ Thu H ¹ ng	09/11/1993				6.0	10.0		8.0	2.4	7.5	5.3	7.7	
12	3572050866	35CTN1	Võ Xuân Hoa	08/11/1993				7.0	10.0		8.5	2.6	7.8	5.5	8.0	
13	3572050873	35CTN1	Cao q ¹ c Huy	09/12/1993				5.0	9.0		7.0	2.1	2.0	1.4	3.5	
14	3572050878	35CTN1	Nguy ^x n Th ¹ H ¹ ng HuyQh	19/10/1993				9.0	10.0		9.5	2.9	7.8	5.5	8.3	
15	3572050844	35CTN1	Nguy ^x n Vln Hu8nh	10/07/1993				9.0	8.0		8.5	2.6	7.0	4.9	7.5	
16	3572050745	35CTN1	Phan Thanh Hùng	16/03/1993				7.0	9.0		8.0	2.4	6.5	4.6	7.0	
17	3572050886	35CTN1	Ng ¹ Th ¹ H ¹ ng	09/10/1993				10.0	10.0		10.0	3.0	8.0	5.6	8.6	
18	3572050867	35CTN1	Tr ¹ nh Th ¹ KiQh	19/09/1993				8.0	10.0		9.0	2.7	9.5	6.7	9.4	
19	3572050778	35CTN1	Phan Th ¹ Lành	21/06/1993				6.0	9.0		7.5	2.3	6.5	4.6	6.8	

Kh. a h c : **L. p h c :** 35CTN1 **N l m h c :** 2012-2013 **q VHT :** 4
H n T : **H c phFn :** 122167312001 - KJto\$ n ng@ n h ng **H c k8 :** HK02
 (60,0,0,0,0,0)

STT	Mã S´	L P SV	Hĩ Vê Tạ N	NGÀY SINH	ệ IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	ệ IqM THI	QUY TS : 70.00%	ệ IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3572050892	35CTN1	Trệh Dệng Linh	26/01/1993				5.0	7.0		6.0	1.8	8.0	5.6	7.4	
21	3572050812	35CTN1	Nguy n Tri Luân	02/09/1992				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
22	3572050771	35CTN1	Võ Pha Ly	02/02/1993				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
23	3572051369	35CTN1	Lê Trà My	01/08/1993				7.0	10.0		8.5	2.6	5.0	3.5	6.1	N HP
24	3572051415	35CTN1	Phệm Thĩ Thanh N	27/02/1993				6.0	10.0		8.0	2.4	7.8	5.5	7.9	
25	3572051739	35CTN1	ệ m Quang Nhệ Ng c	21/09/1993				7.0	10.0		8.5	2.6	7.5	5.3	7.8	
26	3572050870	35CTN1	Nguy n Bệo Ng c	12/10/1993				8.0	10.0		9.0	2.7	7.5	5.3	8.0	
27	3572050840	35CTN1	Quệng Thĩ NhG	03/09/1993				8.0	10.0		9.0	2.7	8.5	6.0	8.7	
28	3572050266	35CTN1	KiQ Thĩ Nhung	17/08/1993				7.0	5.0		6.0	1.8	8.0	5.6	7.4	
29	3572050740	35CTN1	VỄ Ng c Nhệ	16/06/1993				6.0	10.0		8.0	2.4	9.3	6.5	8.9	
30	3572050874	35CTN1	Mai Hoàng Phi	12/03/1993				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
31	3572050889	35CTN1	Trệh C¹ ng Phúc	01/05/1993				7.0	6.0		6.5	2.0	7.3	5.1	7.1	N HP
32	3572050890	35CTN1	Lê Nghi Quân	21/09/1993				6.0	7.0		6.5	2.0	5.3	3.7	5.7	
33	3572050798	35CTN1	Ng¹ Thĩ M: Quyên	27/10/1993				8.0	7.0		7.5	2.3	5.8	4.1	6.3	
34	3572051730	35CTN1	Huệnh Phệng Quệnh	20/08/1993				6.0	6.0		6.0	1.8	7.0	4.9	6.7	
35	3572050836	35CTN1	Trệh TriQ TiêN	14/12/1992				7.0	8.0		7.5	2.3	7.0	4.9	7.2	
36	3572050700	35CTN1	ệ Thĩ Thanh TiQ	06/06/1993				8.0	8.0		8.0	2.4	7.5	5.3	7.7	
37	3572051750	35CTN1	Nguy n Thĩ B® TuyQ	26/01/1993				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
38	3572050708	35CTN1	Nguy n Thĩ Cệm Tú	27/02/1993				9.0	7.0		8.0	2.4	7.3	5.1	7.5	

Kh. a h c : **L p h c :** 35CTN1 **N l m h c :** 2012-2013 **q VHT :** 4
(60,0,0,0,0,0)
H n T : **H c ph n :** 122167312001 - KJto\$ n ng n h ng **H c k8 :** HK02

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
39	3572050752	35CTN1	q Hq Ng c Thi n Thanh	30/01/1993				8.0	5.0		6.5	2.0	7.8	5.5	7.4	
40	3572051192	35CTN1	Phan Vln Thành	30/12/1991				7.0	6.0		6.5	2.0	7.5	5.3	7.2	N HP
41	3572050883	35CTN1	H Th Thu Th o	07/01/1993				7.0	4.0		5.5	1.7	7.8	5.5	7.1	
42	3572050875	35CTN1	Nguy n Th M: Th h	10/02/1993				7.0	10.0		8.5	2.6	7.0	4.9	7.5	
43	3572050876	35CTN1	Ng Qu c Th dng	03/02/1992				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
44	3572050832	35CTN1	Nguy n q c Th nh	24/12/1993				7.0	7.0		7.0	2.1	7.8	5.5	7.6	
45	3572050761	35CTN1	Ph Th Th nh	08/08/1993				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
46	3572050879	35CTN1	Hu nh Qu c Th d	10/09/1992				8.0	5.0		6.5	2.0	5.3	3.7	5.7	
47	3572050248	35CTN1	L Ph Th Ph ng Th y	11/08/1993				6.0	7.0		6.5	2.0	6.0	4.2	6.2	
48	3572050882	35CTN1	L Th Huy Q Trng	10/10/1993				7.0	7.0		7.0	2.1	8.3	5.8	7.9	
49	3572051784	35CTN1	Nguy n B Thu Trng	06/06/1993				6.0	7.0		6.5	2.0	6.5	4.6	6.5	
50	3572050881	35CTN1	Tr Th Th y Trng	11/06/1993				8.0	10.0		9.0	2.7	9.3	6.5	9.2	
51	3572050694	35CTN1	Nguy n Ho ng V	19/06/1993				8.0	5.0		6.5	2.0	7.0	4.9	6.9	
52	3572051396	35CTN1	Vln K p V ng	28/04/1993				8.0	8.0		8.0	2.4	7.0	4.9	7.3	
53	3572051348	35CTN1	Nguy n Th Thanh Xu n	31/07/1993				7.0	10.0		8.5	2.6	8.5	6.0	8.5	
54	3572051837	35CTN1	NGUY N TH H I Y N	20/08/1993				6.0	8.0		7.0	2.1	6.3	4.4	6.5	
55	3572050885	35CTN1	Ph Th Kim Y h	15/03/1993				6.0	4.0		5.0	1.5	8.5	6.0	7.5	

T' ng s' : 55 h` c sinh sinh vi°n

Tp.HCM, ngày / /

TrE ng Khoa

Gi§o Vi°n B, M¹ n

Gi§o V., Khoa